

Số: 314 /TB-SNN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO
Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) xác nhận đã tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của:

Doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN.**

Địa chỉ: Nguyễn Văn Quỳ, Khu phố 1, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cho sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật sau:

TT	Tên thuốc bảo vệ thực vật	Loại thuốc	Đặc trưng kỹ thuật	Số, ký hiệu Bản công bố hợp quy	Căn cứ công bố hợp quy	Ghi chú
1	Bascide 50 EC	Thuốc trừ sâu	Fenobucarb 50% w/w	02:2020/BVTV-SG	- Quyết định số 13540/QĐ-VC ngày 13/11/2020 của Trung tâm Giám định và Chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy VietCert về việc cấp giấy chứng nhận. - Số giấy chứng nhận: 20.3770-HQ5	Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 830/CNĐKT-BVTV ngày 31/5/2019
2	Bosago 12AB	Thuốc trừ ốc	Metaldehyde 12% w/w	03:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 3391/CNĐKT-BVTV ngày 11/7/2017
3	Brimgold 200WP	Thuốc trừ sâu	Dinotefuran 50 g/kg + Imidacloprid 150 g/kg	04:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 3607/CNĐKT-BVTV ngày 28/3/2018
4	Butyl 10 WP	Thuốc trừ sâu	Buprofezin 10% w/w	05:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 654/CNĐKT-BVTV ngày 22/4/2019
5	Butyl 40WG	Thuốc trừ sâu	Buprofezin 40% w/w	06:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 3606/CNĐKT-BVTV ngày 05/8/2016
6	Comda 250EC	Thuốc trừ sâu	Emamectin benzoate 5 g/l + Petroleum spray oil 245 g/l	07:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 2287/CNĐKT-BVTV ngày 15/6/2020

TT	Tên thuốc bảo vệ thực vật	Loại thuốc	Đặc trưng kỹ thuật	Số, ký hiệu Bản công bố hợp quy	Căn cứ công bố hợp quy	Ghi chú
7	Comda gold 5WG	Thuốc trừ sâu	Emamectin benzoate 5% w/w	08:2020/BVTV-SG	- Quyết định số 13540/QĐ-VC ngày 13/11/2020 của Trung tâm Giám định và Chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy VietCert về việc cấp giấy chứng nhận. - Số giấy chứng nhận: 20.3770-HQ5	Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 2719/CNĐKT-BVTV ngày 21/10/2020
8	Dioto 250 EC	Thuốc trừ ốc	Niclosamide 250 g/l	09:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 1908/CNĐKT-BVTV ngày 13/3/2020
9	Dioto 830WG	Thuốc trừ ốc	Niclosamide-olamine 830g/kg	10:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 879/CNĐKT-BVTV ngày 28/3/2018
10	Gà nòi 4 GR	Thuốc trừ sâu	Cartap hydrochloride 4% w/w	11:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 4483/CNĐKT-BVTV ngày 27/12/2016
11	Gà nòi 95 SP	Thuốc trừ sâu	Cartap hydrochloride 95% w/w	12:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 650/CNĐKT-BVTV ngày 27/12/2016
12	Mipcide 50WP	Thuốc trừ sâu	Isoprocarb 50% w/w	13:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 2289/CNĐKT-BVTV ngày 15/6/2020
13	Netoxin 90WP	Thuốc trừ sâu	Thiosultap-sodium (Nereistoxin) 90% w/w	14:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 918/CNĐKT-BVTV ngày 31/5/2019
14	Roninda 100SL	Thuốc trừ sâu	Cyromazine 100g/l	15:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 3609/CNĐKT-BVTV ngày 05/8/2016
15	Sagometro 50WG	Thuốc trừ sâu	Pymetrozine 50% w/w	16:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 4482/CNĐKT-BVTV ngày 27/12/2016
16	Sago-Super 3GR	Thuốc trừ sâu	Chlorpyrifos-methyl 3% w/w	17:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 290/CNĐKT-BVTV ngày 31/5/2019
17	Saimida 100SL	Thuốc trừ sâu	Imidacloprid 100g/l	18:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 5426/CNĐKT-BVTV ngày 11/7/2017

TT	Tên thuốc bảo vệ thực vật	Loại thuốc	Đặc trưng kỹ thuật	Số, ký hiệu Bản công bố hợp quy	Căn cứ công bố hợp quy	Ghi chú
18	Sapen-Alpha 5EC	Thuốc trừ sâu	Alpha-cypermethrin 50 g/l	19:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 873/CNĐKT-BVTV ngày 31/5/2019
19	Saromite 57 EC	Thuốc trừ sâu	Propargite 570 g/l	20:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 1909/CNĐKT-BVTV ngày 13/3/2020
20	Secsaigon 25 EC	Thuốc trừ sâu	Cypermethrin 25% w/w	21:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 877/CNĐKT-BVTV ngày 11/5/2020
21	Sều đỏ 3 EC	Thuốc trừ sâu	Acetamiprid 30 g/l	22:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 3131/CNĐKT-BVTV ngày 22/4/2016
22	SK Enspray 99 EC	Thuốc trừ sâu	Petroleum spray oil 99% w/w	23:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 1606/CNĐKT-BVTV ngày 05/11/2019
23	Saivina 430 SC	Thuốc trừ sâu	Carbaryl 430 g/l	25:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 1910/CNĐKT-BVTV ngày 13/3/2020
24	Osago 80WG	Thuốc trừ sâu	Nitenpyram 20% + Pymetrozine 60%	26:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 6883/CNĐKT-BVTV ngày 26/10/2020
25	Dipomate 430SC	Thuốc trừ bệnh	Mancozeb 430g/l	29:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 653/CNĐKT-BVTV ngày 22/4/2019
26	Dipomate 80 WP	Thuốc trừ bệnh	Mancozeb 80% w/w	30:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 4502/CNĐKT-BVTV ngày 25/4/2018
27	Hạt vàng 250SC	Thuốc trừ bệnh	Iprodione 250g/l	31:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 1724/CNĐKT-BVTV ngày 04/02/2020
28	Hạt vàng 50WP	Thuốc trừ bệnh	Iprodione 50% w/w	32:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 1884/CNĐKT-BVTV ngày 13/3/2020

S
 NG I
 PHÁ
 VONG
 24/04/2020

TT	Tên thuốc bảo vệ thực vật	Loại thuốc	Đặc trưng kỹ thuật	Số, ký hiệu Bản công bố hợp quy	Căn cứ công bố hợp quy	Ghi chú
29	Kisaigon 10GR	Thuốc trừ bệnh	Iprobenfos 100 g/kg	33:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 4681/CNĐKT-BVTV ngày 25/4/2018
30	Lúa Vàng 20WP	Thuốc trừ bệnh	Iprobenfos 14% + Tricyclazole 6%	34:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 3024/CNĐKT-BVTV ngày 05/4/2016
31	Lunasa 25 EC	Thuốc trừ bệnh	Propiconazole 250 g/l	35:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 4481/CNĐKT-BVTV ngày 27/12/2016
32	Mexyl MZ 72 WP	Thuốc trừ bệnh	Metalaxyl 8% + Mancozeb 64%	36:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 2706/CNĐKT-BVTV ngày 21/10/2020
33	Saipan 2SL	Thuốc trừ bệnh	Kasugamycin 2% w/w	37:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 1691/CNĐKT-BVTV ngày 02/01/2020
34	Saizole 5SC	Thuốc trừ bệnh	Hexaconazole 50 g/l	38:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 652/CNĐKT-BVTV ngày 31/5/2019
35	Sulox 80 WP	Thuốc trừ sâu, trừ bệnh	Sulfur 80% w/w	39:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 651/CNĐKT-BVTV ngày 22/4/2019
36	Sagograin 300EC	Thuốc trừ bệnh	Difenoconazole 150 g/l + Propiconazole 150 g/l	40:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 4480/CNĐKT-BVTV ngày 27/12/2016
37	Treppach Bul 607SL	Thuốc trừ bệnh	Propamocarb 607 g/l (tương đương 722 g/l Propamocarb.HCl)	41:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 2714/CNĐKT-BVTV ngày 03/10/2017
38	Trizole 400SC	Thuốc trừ bệnh	Tricyclazole 400g/l	44:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 4665/CNĐKT-BVTV ngày 27/5/2018
39	Clearner 75WP	Thuốc trừ bệnh	Chlorothalonil 75% w/w	49:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 6067/CNĐKT-BVTV ngày 01/10/2017

TT	Tên thuốc bảo vệ thực vật	Loại thuốc	Đặc trưng kỹ thuật	Số, ký hiệu Bản công bố hợp quy	Căn cứ công bố hợp quy	Ghi chú
40	Ansaron 500SC	Thuốc trừ cỏ	Diuron 500 g/l	50:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 41/CNĐKT-BVTV ngày 08/3/2017
41	Ansaron 80 WP	Thuốc trừ cỏ	Diuron 80% w/w	51:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 40/CNĐKT-BVTV ngày 14/02/2019
42	Bé bụ 30WP	Thuốc trừ cỏ	Butachlor 28.5% + Bensulfuron Methyl 1.5% (chất an toàn Fenclorim 10%)	52:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 3022/CNĐKT-BVTV ngày 05/4/2016
43	Beron 10 WP	Thuốc trừ cỏ	Bensulfuron Methyl 10% w/w	53:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 1886/CNĐKT-BVTV ngày 13/3/2020
44	Beto 14 WP	Thuốc trừ cỏ	Acetochlor 12% + Bensulfuron Methyl 2%	54:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 1885/CNĐKT-BVTV ngày 13/3/2020
45	Butoxim 60 EC	Thuốc trừ cỏ	Butachlor 600 g/l	55:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 556/CNĐKT-BVTV ngày 22/4/2019
46	Mizin 500SC	Thuốc trừ cỏ	Atrazine 500g/l	58:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 4663/CNĐKT-BVTV ngày 01/6/2018
47	Mizin 80 WP	Thuốc trừ cỏ	Atrazine 80% w/w	59:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 4193/CNĐKT-BVTV ngày 11/5/2020
48	Pyanchor 5 EC	Thuốc trừ cỏ	Pyribenzoxim 50g/l	60:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 3393/CNĐKT-BVTV ngày 11/5/2020
49	Pyanchlor gold 8.5EC	Thuốc trừ cỏ	Cyhalofop-butyl 6.0% + Pyribenzoxim 2.5%	61:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 3399/CNĐKT-BVTV ngày 11/7/2017
50	Pataxim 55 EC	Thuốc trừ cỏ	Butachlor 275g/l + Propanil 275g/l	62:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 419/CNĐKT-BVTV ngày 14/02/2019

C.
 3
 GHI
 TR
 THỜI
 PH

TT	Tên thuốc bảo vệ thực vật	Loại thuốc	Đặc trưng kỹ thuật	Số, ký hiệu Bản công bố hợp quy	Căn cứ công bố hợp quy	Ghi chú
51	Saicoba 500 EC	Thuốc trừ cỏ	Acetochlor 500 g/l	63:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 4673/CNĐKT-BVTV ngày 15/5/2020
52	Sai-one 15EC	Thuốc trừ cỏ	Fluazifop-P- Butyl 150g/l	64:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 4195/CNĐKT-BVTV ngày 05/11/2019
53	Star 10WP	Thuốc trừ cỏ	Pyrazosulfuron Ethyl 10% w/w	65:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 3271/CNĐKT-BVTV ngày 11/7/2017
54	Venus 300 EC	Thuốc trừ cỏ	Pretilachlor 300g/l (chất an toàn Fencloirim 100g/l)	66:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 286/CNĐKT-BVTV ngày 04/01/2019
55	Broadsafe 200EC	Thuốc trừ cỏ	Quizalofop-P- Ethyl 200g/l	67:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 6066/CNĐKT-BVTV ngày 01/10/2017
56	Farus 25 SC	Thuốc trừ cỏ	Quinclorac 250g/l	68:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 3358/CNĐKT-BVTV ngày 31/10/2017
57	Domino 20WP	Thuốc trừ cỏ	Bispyribac- sodium 20% w/w	69:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 1721/CNĐKT-BVTV ngày 02/01/2020
58	Sài Gòn P1 15 WP	Thuốc điều hòa sinh trưởng	Paclobutrazol 15% w/w	70:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 1887/CNĐKT-BVTV ngày 13/3/2020
59	Animat 40SL	Thuốc điều hòa sinh trưởng	Mepiquat chloride 40% w/w	01:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 5429/CNĐKT-BVTV ngày 11/7/2017
60	Fasfix 150SL	Thuốc trừ cỏ	Glufosinate Ammonium 150 g/l	57:2020/ BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 384/CNĐKT-BVTV ngày 04/01/2019

TT	Tên thuốc bảo vệ thực vật	Loại thuốc	Đặc trưng kỹ thuật	Số, ký hiệu Bản công bố hợp quy	Căn cứ công bố hợp quy	Ghi chú
61	Butoxim 60 EC	Thuốc trừ cỏ	Butachlor 600g/l (chất an toàn Fenclorim 100g/l)	56:2020/BVTV-SG		Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV số 556/CNĐKT-BVTV ngày 22/4/2019

Phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 01-188:2018/BNNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Chất lượng thuốc bảo vệ thực vật.

Thông báo này có giá trị đến ngày 12 tháng 11 năm 2023.

Thông báo này ghi nhận sự cam kết của tổ chức, cá nhân. Thông báo này không có giá trị chứng nhận cho thuốc bảo vệ thực vật phù hợp với tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của thuốc bảo vệ thực vật do mình sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, khai thác./.

Nơi nhận:

- Cty CP BVTV Sài Gòn (2b);
- VP Sở;
- CC TT BVTV (2b);
- Lưu: VT, CCTTBVTV.ĐTH (5b)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Dương Đức Trọng

